

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 06-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung
2. Ông Hồ Lê Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ **Thạch Thu H**, sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 32/53/23 Huỳnh Văn Chính, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Giới và bà Bùi Thị Thu; hoàn cảnh gia đình: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Ngày 22/9/2011, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội cướp giật tài sản; ngày 08/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của 03 bản án là 09 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2019; tiền sự: không; nhân thân: ngày 11/10/2007 bị Ủy ban nhân dân quận Tân Phú đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 09/8/2009, ngày 19/4/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 khởi tố bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 13/5/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an quận Tân Bình khởi tố bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản; , công an quận 11 đã nhập vụ án với Công an Tân Bình; ngày 25/11/2021, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội trộm cắp tài sản ; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2021.(có mặt)

2/ **Huỳnh Thị Bích L**, sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Nhật Quang và bà Lê Thị Lệ; hoàn cảnh gia đình: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/3/2007 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù ; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2020.(bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Võ Quỳnh H, sinh năm: 1996; địa chỉ: Đường X2, phường Y2, quận Z2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Thạch Thu H, sinh năm: 1989; địa chỉ: Đường X3, phường Y3, quận Z3, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

2/ Ông Phạm H; địa chỉ: Đường X4, phường Y4, quận Z4, Tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị Bích L có ông Vũ Quốc T là Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/01/2021, Huỳnh Thị Bích L điều khiển xe gắn máy biển số 76X8-0053 chở Thạch Thu H đi đến cửa hàng quần áo số 64 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú để đổi hàng đã mua trước đó. Trên đường đi, H và L rủ nhau trộm cắp điện thoại di động tại cửa hàng quần áo. Đến nơi H trực tiếp đi vào cửa hàng trộm cắp điện thoại, L ngồi sẵn trên xe chờ ở ngoài, chuẩn bị chở H bỏ chạy.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến cửa hàng, L ngồi trên xe ở trước cửa hàng, H đi vào trong cửa hàng thì thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax của chị Nguyễn Võ Quỳnh H để trên ghế sofa nên H hỏi mua 01 cái áo nhằm để mọi người mất cảnh giác, lợi dụng lúc chị Võ Hoài Linh (nhân viên) lấy áo và tính tiền, H dùng tay phải lấy trộm điện thoại trên bỏ vào túi quần bên phải. Sau đó, H nhận tiền thừa cùng áo mua được rồi ra ngoài leo lên xe kêu L chạy đi, L có nói để lấy ly nước mía đặt mua từ trước nhưng H nói cho L biết là đã lấy trộm được điện thoại nên L điều khiển xe chở H bỏ chạy. Sau khi H và L đi khỏi, chị H phát hiện bị mất điện thoại di động và nghi vấn H là người trộm

cấp. Ngay sau đó, anh Phan Hồng Công (là chủ nhà) điều khiển xe gắn máy chở chị Võ Hoài Linh đuổi theo. Khi H và L đi đến trước nhà số 206 Đồng Đen, phường 14, quận Tân Bình thì bị anh Công và chị Linh phát hiện chặn lại. H cầm điện thoại vừa trộm cắp được chạy bộ thoát, còn L bị anh Công giữ lại đưa về cửa hàng số 64 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú.

Khi về đến cửa hàng, L gọi điện thoại cho H yêu cầu H đem điện thoại đã trộm cắp đến trả cho chị H nên H đưa điện thoại cho chị ruột là Thạch Thu H nhờ đưa cho Bon (chưa rõ lai lịch). Sau đó thì Bon cùng bà Lê Thị Lệ (mẹ ruột L) đến cửa hàng bán quần áo trả lại điện thoại cho chị H. Sau khi làm việc tại Công an phường Tân Sơn Nhì, L đã được gia đình bảo lãnh về nhà.

Qua truy xét, đến ngày 27/6/2021, Thạch Thu H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú bắt giữ đưa về Cơ quan điều tra làm việc và sau đó được gia đình bảo lãnh về nhà.

Ngày 21/5/2021, Thạch Thu H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 27/6/2021, Huỳnh Thị Bích L bị bắt giữ theo Lệnh bắt tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thị Bích L và Thạch Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax trị giá 22.500.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max 256 GB, màu vàng, số Imei 1:353892108252506, số Imei 2: 353892108339352, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Võ Quỳnh H;

- 01 xe gắn máy hiệu Yamoto màu đen biển số 76X8-0053, số khung: RPDWCH0PD6A003105, số máy: VLFPD1P52FMH36A003105. H khai mượn xe của chị Thạch Thu H để sử dụng, chị H không biết H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Chị H khai mua xe theo dạng ve chai của một người không rõ lai lịch và không có yêu cầu nhận lại xe do xe đã cũ, hư hỏng. Qua xác minh được biết xe trên do anh Phạm H (ngụ: Thôn Đạm Thủy Nam, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay, anh H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355734077782154, là tài sản cá nhân của Huỳnh Thị Bích L;

- 01 túi xách màu xanh, có hoa văn hình trái dâu, ngôi sao, cầu vồng. H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Dân sự: Chị Nguyễn Võ Quỳnh H đã nhận lại điện thoại bị trộm cắp nên không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản cáo trạng số: 113/CT-VKSQTP ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Thạch Thu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Huỳnh Thị Bích L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Huỳnh Thị Bích L có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa có xác nhận của Cơ quan quản lý tạm giữ tạm giam – Công an quận Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú phát biểu ý kiến: bị cáo L vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo L thống nhất với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin xét xử vắng mặt của bị cáo L.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Thu H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173, Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích L từ 08 tháng đến 01 năm tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Thạch Thu H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị cáo Huỳnh Thị Bích L có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa có xác nhận của Cơ quan quản lý tạm giữ tạm giam – Công an quận Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú phát biểu ý kiến: bị cáo L vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo L thống nhất với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin xét xử vắng mặt của bị cáo L.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị Bích L trình bày: Thống nhất tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo L, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của bị cáo Huỳnh Thị Bích L:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo L đã có đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ vào điểm c, d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa và lời khai nhận tội của bị cáo L tại các bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra, bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ ngày 03/01/2021, Thạch Thị Thu H và Huỳnh Thị Bích L có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax của chị Nguyễn Võ Quỳnh H tại cửa hàng bán quần áo số 64 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú thì bị bắt giữ. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố các bị cáo theo Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax trị giá 22.500.000 đồng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Huỳnh Thị Bích L theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở chấp nhận.

Đối với bị cáo Thạch Thu H đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, được xác định là tái phạm trong vụ án đó nay lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo H là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo H theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn muốn có tiền

tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo H là người trực tiếp trộm cắp tài sản, còn đối với bị cáo L là người đứng ngoài cảnh giới và chờ bị cáo H tẩu thoát. Vai trò của các bị cáo là như nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị Bích L đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với bị cáo H ngày 25/11/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 05 (năm) năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số: 135/2021/HSST ngày 25/11/2021, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại chị Nguyễn Võ Quỳnh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max 256 GB, màu vàng, số Imei 1:353892108252506, số Imei 2: 353892108339352, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Võ Quỳnh H. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamoto màu đen biển số 76X8-0053, số khung: RPDWCH0PD6A003105, số máy: VLFPD1P52FMH36A003105. H khai mượn xe của chị Thạch Thu H để sử dụng, chị H không biết H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Chị H khai mua xe theo dạng ve chai của một người không rõ lai lịch và không có yêu cầu nhận lại xe do xe đã cũ, hư hỏng. Qua xác minh được biết xe trên do anh Phạm H (ngụ: Thôn Đạm Thủy Nam, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay, anh H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Hội đồng xét xử xét thấy Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản không rõ nguồn gốc, chưa xác định được chủ sở hữu, do đó cần thông báo trên phương

tiện thông tin đại chúng trong thời gian 06 tháng nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến sẽ tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355734077782154, là tài sản cá nhân của Huỳnh Thị Bích L. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo L.

- 01 túi xách màu xanh, có hoa văn hình trái dâu, ngôi sao, cầu vồng. H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Thạch Thu H và Huỳnh Thị Bích L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 17 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thạch Thu H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù theo Bản án số: 135/2021/HSST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2021.

[3] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích L 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2021

[4] Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355734077782154

- Tịch thu tiêu hủy: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355734077782154

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Phú thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng đối với:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamoto màu đen biển số 76X8-0053, số khung: RPDWCH0PD6A003105, số máy: VLFPD1P52FMH36A003105. Nếu hết thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì giải quyết theo quy định của Pháp luật.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 36 ngày 29/3/2021)

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[8] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (5);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (1)
- Người bào chữa (2)
- Người có QLNVLQ (2);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (21)

Tô Thị Ngọc Phượng

[8] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA